

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TẠI CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

PHÙNG ĐÌNH MÃN¹, HUỖNH CÔNG MÃN²

¹Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Đại học Huế

²Học viên Cao học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Tóm tắt: Giáo dục và đào tạo nước ta trong giai đoạn hiện nay đang tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện ở các cấp, trong đó có các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX). Tuy nhiên, quản lý hoạt động dạy học tại các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện vẫn còn những bất cập, hạn chế nhất định. Vì vậy, việc khảo sát, đánh giá thực trạng để nghiên cứu tìm ra những biện pháp quản lý hoạt động dạy học là hết sức cấp thiết, góp phần nâng cao được chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện, đóng góp tích cực cho sự nghiệp giáo dục của thành phố là vấn đề có ý nghĩa khoa học và thực tiễn.

Từ khóa: Quản lý hoạt động dạy học, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong mỗi giai đoạn phát triển hình thái kinh tế xã hội, con người được xem là vốn quý, là một thành tố cấu thành nền kinh tế - văn hóa - chính trị của một quốc gia. Vì vậy, ngày càng có nhiều các tổ chức giáo dục trên thế giới được thành lập với mục đích kêu gọi các nước hãy đầu tư cho nguồn lực kinh tế tri thức bằng một phương tiện giáo dục rất có hiệu quả, đó là giáo dục thông qua việc dạy - học suốt đời.

Giáo dục và Đào tạo nước ta trong giai đoạn hiện nay đang tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện ở các cấp, trong đó có GDNN-GDTX. Quản lý hoạt động dạy học giữ vai trò đặc biệt quan trọng, vì nó tạo ra sản phẩm phục vụ yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Trong quản lý giáo dục, quản lý hoạt động dạy học giữ vai trò quan trọng và mang tính chủ đạo vì nó tác động trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả đào tạo, là yếu tố quyết định sự tồn tại và phát triển của các cơ sở đào tạo nói chung, các trung tâm GDNN-GDTX nói riêng.

2. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TẠI CÁC TRUNG TÂM GDNN-GDTX CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

2.1. Về tình hình kinh tế - xã hội

Với tổng diện tích hơn 2.095 km², thành phố được phân chia thành 19 quận nội thành và 5 huyện ngoại thành với 322 phường - xã, thị trấn.

Các huyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có tên gọi huyện Củ Chi, huyện Hóc Môn, huyện Bình Chánh, huyện Nhà Bè và huyện Cần Giờ.

Huyện Củ Chi nằm ở phía Tây Bắc, Hóc Môn nằm ở phía Tây Bắc, Bình Chánh nằm ở phía Tây, Nhà Bè nằm ở phía Đông Nam và Huyện Cần Giờ nằm ở phía Đông Nam thành phố.

2.2. Về tình hình giáo dục cấp huyện

Trong những năm qua, tuy còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế nhưng sự nghiệp giáo dục của các huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đã có nhiều chuyển biến tích cực và phát triển vững chắc. Đặc biệt được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đến nay, ngành giáo dục và đào tạo của các huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đã thực sự đạt được kết quả khả quan về nhiều mặt.

Phát triển quy mô các lớp học, ngành học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo đáp ứng nguồn nhân lực phục vụ cho yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới phương pháp, nội dung, và cơ chế quản lý giáo dục, nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh công tác xã hội hóa GDĐT, tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, đảm bảo cho việc dạy và học trong nhà trường, ngày càng khẳng định chất lượng GDĐT cao của từng địa phương.

2.3. Về tình hình giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên cấp huyện

Hiện nay, mỗi huyện trên địa bàn tại Thành phố Hồ Chí Minh, đều có 01 trung tâm GDNN-GDTX, đó là Trung tâm GDNN-GDTX huyện Củ Chi, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Hóc Môn, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Bình Chánh, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Nhà Bè và Trung tâm GDNN-GDTX huyện Cần Giờ.

Tiền thân các trung tâm GDNN-GDTX trước kia là các trường BTVH, đến năm 2000, các trường BTVH này chuyển thành các trung tâm GDTX được tổ chức và hoạt động theo Quyết định số 43/2000/BGD-ĐT, đến năm 2018, các Trung tâm GDTX sáp nhập với Trung tâm dạy nghề và Trung tâm kỹ thuật hướng nghiệp hợp thành Trung tâm GDNN-GDTX theo Quyết định số 6223/QĐ/UBND của UBND TPHCM.

2.4. Về chất lượng đào tạo tại các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện

Các trung tâm GDNN-GDTX huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh không tổ chức thi tuyển mà chỉ xét tuyển, người học có nguyện vọng và hồ sơ hợp lệ là có thể vào học, nguồn học viên các trung tâm này rất đa dạng, gồm học sinh học yếu kém từ các trường phổ thông chuyển sang, học sinh bị gián đoạn việc học nhiều năm hoặc người dân từ các tỉnh mới chuyển về sinh sống. Như vậy, trình độ chênh lệch nhiều, độ tuổi khác nhau, điều kiện học tập cũng khác nhau và chất lượng đầu vào các lớp đầu cấp là thấp.

Kết quả học lực và hạnh kiểm học sinh trong 3 năm học gần đây chưa cao, đây không phải là biểu hiện của sự đi xuống của giáo dục mà là sự chuyển biến tích cực trong việc đánh giá học viên theo tinh thần đổi mới. Tuy vậy, với tỉ lệ học sinh giỏi còn ít, tỉ lệ học sinh yếu kém nhiều, trong những năm học tiếp theo, các trung tâm cần phải tìm kiếm các biện pháp nâng cao hiệu quả của công tác đào tạo, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

3. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TẠI CÁC TRUNG TÂM GDNN-GDTX CẤP HUYỆN

Để tiến hành nghiên cứu, chúng tôi đã tiến hành khảo sát trên 70 CBQL và GV cơ hữu, cụ thể bao gồm: 20 CBQL là GD, PGD, tổ trưởng chuyên môn, 50 GV cơ hữu của 5 trung tâm GDNN-GDTX của các huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè và Cần Giờ. Việc khảo sát thực trạng quản lý đã tập trung vào các nội dung cốt lõi, đó là quản lý việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học; quản lý việc lập kế hoạch dạy học, thực hiện hồ sơ chuyên môn của giáo viên quản lý việc soạn bài và chuẩn bị bài lên lớp và quản lý giờ lên lớp của giáo viên; quản lý việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá học viên; quản lý cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy học; quản lý hoạt động học của học viên; quản lý hoạt động tổ chuyên môn; quản lý sử dụng đội ngũ và bồi dưỡng giáo viên.

Trên cơ sở khảo sát, phân tích và bình luận thực trạng của vấn đề nghiên cứu, chúng tôi nêu lên những nhất định, đánh giá cụ thể như sau:

- **Về ưu điểm:** Trong những năm gần đây, các cấp ủy Đảng, chính quyền, ngành giáo dục có quan tâm nhiều đến hoạt động dạy học tại các trung tâm GDNN-GDTX, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CBGV và học viên nên chất lượng giáo dục đào tạo ngày càng được nâng lên, góp phần quan trọng trong việc củng cố các tiêu chí phổ cập giáo dục, góp phần nâng cao dân trí, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội và đặc biệt là trong công tác xây dựng xã hội học tập tại địa phương.

Các cán bộ quản lý rất quan tâm đến nền nếp dạy học, thông qua việc xây dựng và thực hiện các quy định đã đề ra. Mặt khác, đã xây dựng được đội ngũ giáo viên có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, có lòng yêu nghề và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, tập thể sư phạm đoàn kết, giáo viên yên tâm công tác. Trình độ chuyên môn của cán bộ, giáo viên ngày càng được nâng cao, năng lực của đội ngũ cán bộ, giáo viên nhìn chung đáp ứng được yêu cầu đổi mới.

- **Về hạn chế:** Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Công tác chỉ đạo sinh hoạt tổ chuyên môn còn đơn điệu nặng nề về hành chính chưa thực sự có hiệu quả, khai thác các chuyên đề không sâu. Việc kiểm tra đánh giá hoạt động dạy học còn nặng về hình thức, nặng nề và mang tính chất phong trào ở từng thời điểm. Việc dự giờ đột xuất hầu như rất ít.

Việc phối hợp 3 lực lượng giáo dục là nhà trường, gia đình và xã hội chưa được chú ý đúng mức, việc huy động đóng góp nguồn lực cho hoạt động dạy học rất hạn chế.

Trình độ học viên đầu vào thấp do điều kiện kinh tế của địa phương còn nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu là lao động phổ thông, làm thuê, buôn bán lẻ, nên việc đầu tư cho hoạt động học tập cho con em rất hạn chế.

Những tác động mặt trái của sự phát triển của xã hội theo cơ chế kinh tế thị trường, games online đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc quản lý, giáo dục và hiệu quả đào tạo tại các trung tâm GDNN-GDTX huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Việc đầu tư xây dựng mới các trung tâm GDNN-GDTX các huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh còn chậm do không có quỹ đất, phòng chức năng và phương tiện dạy học thiếu nhiều so với nhu cầu nâng cao chất lượng dạy học hiện nay.

4. BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TẠI TRUNG TÂM GDNN-GDTX TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

Để khắc phục những hạn chế, bất cập trong quản lý hoạt động dạy học tại các trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cần triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp sau:

4.1. Nâng cao nhận thức của giáo viên, học viên và các lực lượng xã hội về sự cấp thiết phải nâng cao chất lượng dạy học

- Đối với giáo viên:

Tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, các chính sách pháp luật của nhà nước bằng các hình thức phù hợp, cụ thể các nghị quyết, phương hướng, chỉ thị của địa phương và của ngành vào từng công việc, gắn liền với trách nhiệm của mỗi cá nhân và tập thể.

Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo tinh thần chỉ thị 40/CT-TW của Ban bí thư Trung ương Đảng. Chỉ đạo thực hiện chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của thủ tướng chính phủ về “*Chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục*”; cuộc vận động “*Hai không*” của Bộ trưởng BGD&ĐT và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Đối với học viên:

Vào đầu năm học tổ chức cho học viên học tập những quy định cụ thể của trung tâm đối với học viên dưới các hình thức sau: Tổ chức toàn trung tâm và các lớp ký cam kết thực hiện các tiêu chí trong kế hoạch đã đề ra.

Phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức các đợt thi đua học tập tốt lập thành tích chào mừng các ngày kỷ niệm trong năm: Cụ thể là ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; ngày thành lập đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3...

- Đối với phụ huynh học viên và các lực lượng xã hội khác

Thông qua tuyên truyền bằng các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua đội ngũ giáo viên nhà trường, thông qua sự truyền đạt của học viên giúp họ thấy được thực chất chất lượng giáo dục của trung tâm, để từ đó họ có thái độ đúng đắn về nâng cao chất lượng giáo dục của trung tâm.

4.2. Phát triển đội ngũ giáo viên nhằm nâng cao chất lượng dạy học

Lập kế hoạch về nhu cầu, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên cơ hữu.

Căn cứ vào kế hoạch phát triển hàng năm những biến động về đội ngũ các năm tới cùng với sự phát triển lâu dài của trung tâm, phù hợp với yêu cầu trung tâm GDNN-GDTX có kế hoạch biên chế đội ngũ giáo viên phù hợp.

Lập kế hoạch tuyển dụng, hợp đồng thỉnh giảng phải đảm bảo tính khả thi và đạt được mục tiêu duy trì đội ngũ đủ về số lượng và cân đối giữa các bộ môn và tay nghề của giáo viên.

Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, tự bồi dưỡng giáo viên về nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm vì nhiệm vụ này có ý nghĩa quyết định chất lượng dạy học, chất lượng giáo dục, góp phần nâng cao phẩm chất, năng lực, ý thức của giáo viên đối với nghề nghiệp. Nâng cao hiệu quả các buổi sinh hoạt, đặc biệt là các buổi sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, tổ chức hội giảng, trao đổi giảng dạy theo chuyên đề, giờ dạy mẫu ở các tổ chuyên môn, tổ chức rút kinh nghiệm có chất lượng, đồng thời tổ chức tham quan, giao lưu với các trung tâm giảng dạy tốt trong thành phố. Tạo điều kiện cho đội ngũ nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học, khuyến khích viết sáng kiến kinh nghiệm, làm đề tài nghiên cứu khoa học, biên soạn, trao đổi trên các tạp chí chuyên ngành. Bên cạnh đó cần tạo điều kiện, động viên kịp thời để mỗi giáo viên tự vượt qua chính bản thân mình, động viên họ khi thành công cũng như khi gặp khó khăn.

4.3. Quản lý việc thực hiện quy chế chuyên môn, kế hoạch dạy học của giáo viên và tổ chuyên môn

- Quản lý kế hoạch tổ chuyên môn: Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình môn học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch năm học của trung tâm.

- Quản lý kế hoạch dạy của giáo viên: Kế hoạch dạy của giáo viên là cụ thể hoá nhiệm vụ giảng dạy theo chương trình. Kế hoạch phải thể hiện nội dung phương pháp, thời lượng của từng bài, từng phần giảng, kế hoạch phải có tính hệ thống, đủ, đúng chương trình, phù hợp với đối tượng, đáp ứng yêu cầu, chỉ tiêu đặt ra.

- Quản lý việc xây dựng thời khoá biểu: Thời khoá biểu chính là cụ thể hoá kế hoạch dạy học dẫn đến việc phân công lao động của GV trong từng ngày, từng tuần, từng tháng, trong năm học. Vì vậy, việc xây dựng thời khoá biểu phải đảm bảo tính khoa học, tính hợp lý, tính hiệu quả, phải quan tâm đến giờ dạy của từng GV để bố trí đảm bảo xen kẽ giữa các lớp cũng như giữa các bộ môn tự nhiên, bộ môn xã hội cho phù hợp, bố trí thời khoá biểu phù hợp để GV trong tổ, nhóm chuyên môn có điều kiện dự giờ của nhau, day thay nhau, lấp giờ khi cần thiết đồng thời xem xét các GV có hoàn cảnh đặc biệt, nhà xa, con nhỏ, sức khoẻ yếu, bố trí giờ hợp lý trên cơ sở tuân theo Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Quản lý giờ lên lớp của GV: Quản lý giờ lên lớp của GV là căn cứ theo quy chế chuyên môn để đôn đốc, nhắc nhở GV thực hiện nghiêm túc quy định chuyên môn. Phân phối thời gian hợp lý cho từng phần giảng, tiết giảng. Giảng bài phải phát huy

được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học viên trong quá trình củng cố kiến thức cũ, xây dựng kiến thức mới. Cần hướng học viên vào những vấn đề trọng tâm của bài, phần này giáo viên khắc sâu và giảng kỹ hơn. Chú ý quan tâm đến các đối tượng yếu, kém, trung bình và phát huy đối tượng khá, giỏi. Giáo viên phải chú trọng đến nguyên tắc, giảng những gì mà bài giảng yêu cầu, giảng những gì mà học sinh cần chứ không phải là giảng những gì mình có.

4.4. Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá

Nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên về nhu cầu cấp thiết của việc đổi mới PPDH, đổi mới công tác kiểm tra đánh giá trước yêu cầu đổi mới giáo dục. Sự kết hợp nhiều phương pháp sẽ phát huy tính tích cực, tạo tâm thế cho mọi người sẵn sàng thực hiện một quy trình mới trong cải tiến các PPDH ở từng bộ môn.

4.5. Quản lý hoạt động học tập của học viên

Chỉ đạo GVCN, tổ chức điều tra cơ bản học viên vào đầu mỗi năm học để nắm được trình độ, năng lực và sở trường từ đó đề ra những biện pháp giáo dục phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Kết hợp với đoàn thanh niên, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật. Thông qua việc tổ chức phát thanh, tuyên truyền, thi tìm hiểu, hình thành ở học sinh những tình cảm tốt đẹp, tự hào về lịch sử, truyền thống của nhà trường, địa phương trong sự nghiệp phát triển GD&ĐT của huyện từ đó giáo dục ý thức học tập và tu dưỡng cho học viên.

Xây dựng nề nếp kỷ cương dạy học, nề nếp này trở thành thói quen cho giáo viên và học viên.

Phối hợp đoàn thanh niên, hội cha mẹ học viên trong việc giáo dục học sinh

Xây dựng tập thể học sinh đoàn kết, nhất trí, tôn trọng giúp đỡ nhau trong học tập.

4.6. Huy động các nguồn lực tài chính từ cộng đồng tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Xây dựng kế hoạch thu ở các nguồn quỹ, vận động tốt sự đóng góp của phụ huynh, sự hỗ trợ của nhà hảo tâm, căn cứ vào những nhu cầu chi thật cần thiết do các tổ bộ phận đề nghị, đầu năm học BGD, các tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn, kế toán họp bàn việc xây dựng kế hoạch chi. Từ đó thông báo mức kinh phí trường sẽ chi cho các tổ bộ phận, cá nhân khi thực hiện các công việc theo kế hoạch. Thực hiện điều này sẽ tạo cho giáo viên chủ động trong khi thực hiện công việc.

5. KẾT LUẬN

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và khảo sát thực trạng quản lý hoạt động dạy học tại các trung tâm GDNH-GDTC cấp huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi đề xuất 6 biện pháp chính nhằm nâng cao chất lượng quản lý hoạt động dạy học.

- Nâng cao nhận thức cho giáo viên, học viên và các lực lượng xã hội về sự cần thiết phải nâng cao chất lượng dạy học.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên nhằm nâng cao chất lượng dạy và học
- Quản lý việc thực hiện quy chế chuyên môn, kế hoạch dạy học của giáo viên và tổ chuyên môn
- Quản lý hoạt động đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực.
- Quản lý hoạt động học tập của học viên
- Huy động các nguồn lực nhằm phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Các biện pháp có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, có tính cấp thiết và tính khả thi cao. Nếu thực hiện đồng bộ, sẽ nâng cao được chất lượng dạy học tại các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng GDNN-GDTX hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Vũ Dũng, Phùng Đình Mẫn (2007). *Tâm lý học quản lý*, NXB Giáo dục.
- [2] Phùng Đình Mẫn (2016). Giải pháp tăng cường quản lý hoạt động dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục từ xa trong giai đoạn hiện nay, *Tạp chí khoa học, Đại học Huế*.

Title: MANAGING TEACHING ACTIVITIES AT VOCATIONAL EDUCATION - CONTINUING EDUCATION CENTERS IN HO CHI MINH CITY

Abstract: Education and Training in our country have been implemented comprehensively at all levels, including at Center of Vocational Education - Continuing Education. However, managing teaching activities at Center of Vocational Education – Continuing Education at District level remains plenty of limitations. Therefore, surveying to assess the current situation to suggest potential strategies to manage teaching activities. This urgent activity will improve the quality of education and training at the district level, which in turns contribute to developing educational quality at the city level.

Keywords: Managing teaching activities, Center of Vocational Education - Continuing Education.